

LÊ ANH XUÂN

NHÀ THƠ, NHÀ GIÁO, NGƯỜI CHIẾN SĨ TIÊU BIỂU CỦA THẾ HỆ “SINH VIÊN NHÂN VĂN HÀ NỘI GÁC BÚT NGHIÊN RA TRẬN”

✍️ MINH QUÂN - HẠNH QUỲNH

CƠ DUYÊN TRỞ THÀNH SINH VIÊN, THẦY GIÁO DẠY SỬ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỔNG HỢP HÀ NỘI

Lê Anh Xuân tên thật là Ca Lê Hiến, sinh ngày 5 tháng 6 năm 1940 tại Bến Tre. Ông sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm giáo dục và nghệ thuật. Cha ông là giáo sư Ca Văn Thỉnh, một nhà giáo, nhà nghiên cứu văn học, lịch sử, tích cực tham gia phong trào sinh viên Việt Nam chống chiến tranh đầu thế kỉ XX. Anh trai ông là nhạc sĩ Ca Lê Thuần, chị gái là nữ đạo diễn, nghệ sĩ ưu tú Ca Lê Hồng - nguyên Hiệu trưởng trường Nghệ thuật Sân khấu II Thành phố Hồ Chí Minh, em trai là họa sĩ Ca Lê Thắng.

Năm 1954, ông theo gia đình tập kết ra Bắc, học ở các trường học sinh miền Nam, Trường phổ thông trung học Nguyễn Trãi (Hà Nội). Sau đó ông trở thành sinh viên của khoa Lịch sử, Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội (nay là Khoa Lịch sử, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN). Tốt nghiệp đại học, Lê Anh Xuân được giữ lại làm cán bộ giảng dạy ở khoa Lịch sử và được cử đi làm nghiên cứu sinh ở nước

ngoài nhưng ông từ chối cơ hội đó để trở về miền Nam quê hương, lao vào cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược.

Cuối năm 1964, ông vượt Trường Sơn vào miền Nam, làm việc ở Tiểu ban Giáo dục thuộc Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam và sau đó là Hội Văn nghệ Giải phóng miền Nam. Năm 1966, ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Lê Anh Xuân hy sinh ngày 24 tháng 5 năm 1968 tại ấp Phước Quảng, xã Phước Lợi, huyện Cần Đước, tỉnh Long An trong một trận càn của quân đội Mỹ khi tuổi đời còn rất trẻ (28 tuổi).

LÊ ANH XUÂN - MỘT NHÀ THƠ, MỘT CHIẾN SĨ

Lê Anh Xuân - một nhà thơ có tài năng thiên bẩm, một chiến sĩ dũng cảm, ông xuất thân trong một gia đình giàu truyền thống, yêu văn học và làm thơ từ nhỏ, ngay từ những bài thơ đầu tiên ra mắt bạn đọc, Lê Anh Xuân đã được đánh giá cao. Bài thơ "Nhớ mưa quê hương" được giải nhì cuộc thi thơ do tạp chí Văn nghệ tổ chức năm 1960 đã đánh dấu những



thành công bước đầu của anh.

Lê Anh Xuân đại diện cho một thế hệ thanh niên Việt Nam say mê lý tưởng, chiến đấu hy sinh vô điều kiện cho sự nghiệp cách mạng. Thơ anh và chính cuộc đời anh đều thể hiện sự gắn bó máu thịt với quê hương đất nước, với nhân dân, với đồng đội. Có thể nói anh chính là người ghi lại lịch sử bằng thơ. Lịch sử đấu tranh anh hùng của dân tộc trong kháng chiến chống Mỹ được anh phản ánh một cách sinh động, trong đó nổi bật là hình ảnh quê hương Bến Tre và những người đã dũng cảm ngã xuống vì sự trường tồn của Tổ quốc. "Tiếng gà gáy", "Hoa dừa" và tập trường ca "Nguyễn

Văn Trỗi" cho chúng ta thấy một tiếng thơ say sưa trong trẻo ngợi ca đất nước, quê hương tươi đẹp một giọng điệu nhỏ nhẹ tâm tình mà không kém phần sâu sắc.

"Ôi cơn mưa quê hương

Mưa là khúc nhạc của bài ca êm mát.

Những đêm ta nằm nghe mưa hát mưa ơi

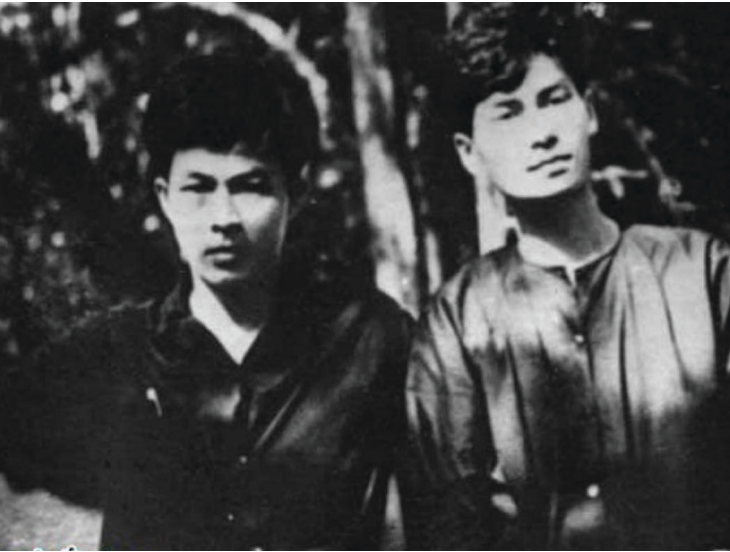
Nghe mưa đập cành tre, nghe mưa rơi tàu lá

Thì thâm rạt rào vang xa..."

Nhưng Lê Anh Xuân không chỉ là một nhà thơ, anh còn là một chiến sĩ. Khi tốt nghiệp Khoa Lịch sử, Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội, với

LÊ ANH XUÂN (1940-1968), MỘT NHÀ THƠ, MỘT CHIẾN SĨ. DÙ SỐNG CUỘC CUỘC ĐỜI NGẮN NGŨI NHƯNG NHÀ THƠ ẤY ĐÃ ĐỂ LẠI NHỮNG TÁC PHẨM BẤT HỦ, NGƯỜI CHIẾN SĨ ẤY MÃI MÃI LÀ NIỀM TỰ HÀO CỦA LỚP LỚP CÁN BỘ GIẢNG VIÊN, SINH VIÊN ĐẠI HỌC TỔNG HỢP VỀ MỘT THẾ HỆ CHA ANH SẴN SÀNG XẾP BÚT NGHIÊN LÊN ĐƯỜNG RA TRẬN, CHIẾN ĐẤU HI SINH BẢO VỆ TỔ QUỐC.

👉 MINH QUÂN - HẠNH QUỲNH



Nhà thơ Lê Anh Xuân (trái) và nhà văn Anh Đức ở căn cứ Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam

Thành tích học tập xuất sắc anh được cử đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài. Một tương lai rộng mở, một cơ hội mà không phải ai cũng có được. Nhưng trước cảnh: "Quê hương đang bị giày xéo, "Làng ta mấy lần bom giội nát/Dừa ngổn ngang, xơ xác bờ tre" anh đã gác lại niềm mơ ước riêng, chỉ khao khát được trở về quê hương để tham gia chiến đấu:

"Ôi ta thèm được cầm khẩu súng.

Đi giữa đoàn quân cùng với bạn bè.

Nằm chờ giặc trên quê hương anh dũng.

Ta say nồng mùi lá rụng bờ tre"

Trong hồ sơ đi B của nhà thơ Lê Anh Xuân hiện lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia có đoạn: "Ngoài công tác giáo dục, tôi rất muốn được tham gia công tác về văn học nghệ thuật ở miền Nam, tôi có thể đi bất cứ nơi nào Đảng cần đến. Nguyện vọng và quyết tâm của tôi là được về miền Nam, về lại quê hương tôi".

Trong bức thư gửi chị gái Ca Lê Hồng, Lê Anh Xuân đã viết: "Em biết rồi đây những khó khăn

thử thách mới rồi sẽ đến, thậm chí có thể hy sinh nữa nhưng không vì thế mà làm giảm sút quyết tâm...".

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của đồng bào miền Nam và cả dân tộc đang vào giai đoạn khốc liệt, cam go nhất, cấp trên có chủ trương hạn chế anh em văn nghệ sĩ vào chiến trường, tránh nguy hiểm. Nhưng Lê Anh Xuân gặp Lê Văn Thảo nhờ tìm mọi cách vào nội thành: "Tôi mới tới, nghe trong nội thành chiến đấu rất gian khổ. Tôi ở vòng ngoài thấy không yên tâm, ông có cách nào cho tôi đi vào thực tế trong đó". Và thật đúng là một lựa chọn sinh tử. Lê Anh Xuân đã lao vào nơi chiến trường ác liệt và hi sinh vào ngày 24/5/1968. Ngay trước khi hi sinh chỉ hai tháng, anh đã để lại một khúc tráng ca bất hủ: *Dáng đứng Việt Nam*. Tên tuổi anh đã tạc vào nền thơ ca Việt Nam, vào lịch sử kháng chiến của dân tộc như người anh hùng trong sáng tác của mình:

*"Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ
Anh chẳng để gì lại cho riêng Anh trước lúc lên
đường*

*Chỉ để lại dáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỷ
Anh là chiến sĩ Giải phóng quân.*

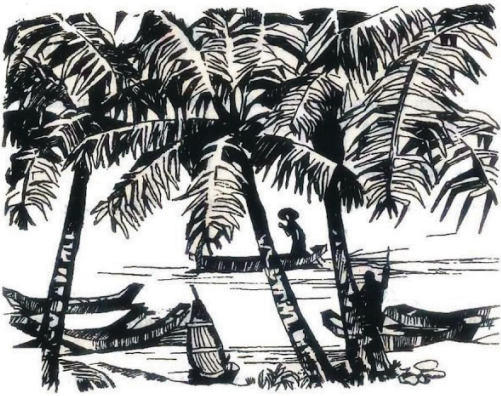
Tên Anh đã thành tên đất nước

Ôi anh Giải phóng quân!

*Từ dáng đứng của Anh giữa đường băng Tân
Sơn Nhất*

Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân"

Lê Anh Xuân đã được Nhà nước Việt Nam truy tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân vì những đóng góp to lớn của mình cho dân tộc. Các thế hệ giảng viên, sinh viên của Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN luôn mãi khắc ghi tên Anh.



TRỞ VỀ QUÊ NỘI

(LÊ ANH XUÂN)

Ôi quê hương xanh biếc bóng dừa
 Có ngờ đâu hôm nay ta trở lại
 Quê hương ta tất cả vẫn còn đây
 Dù người thân đã ngã xuống đất này
 Ta lại gặp những mặt người ta yêu biết mấy
 Ta nhìn ta, ta ngắm, ta say
 Ta run run nắm những bàn tay
 Thương nhớ dồn trong tay ta nóng bỏng.
 Đây rồi đoạn đường xưa
 Nơi ta vẫn thường đi trong mộng
 Kéo kệt nhà ai tiếng võng trưa
 Ấu ơ... thương nhớ lắm
 Ơi những bông trang trắng, những bông trang hồng.
 Như tấm lòng em trong trắng thủy chung
 Như trái tim em đẹp màu đỏ thắm
 Con sông nhỏ tuổi thơ ta đã tắm
 Vẫn còn đây nước chẳng đổi dòng
 Hoa lục bình tím cả bờ sông.
 Mẹ lưng còng tóc bạc
 Ngậm ngùi kể chuyện ta nghe
 Tám em bé chết vì bom xăng đặc
 Trên đường đi học trở về.
 Giặc giết mười người trong một ấp

Bà con khiêng xác chất đầy ghe
 Chờ lên Bến Tre đấu tranh với giặc
 Làng ta mấy lần bom giội nát
 Dừa ngã ngổn ngang, xơ xác bờ tre,
 Mẹ dựng tạm mái lều che mưa che gió.
 Ta có ngờ đâu mái lều của mẹ
 Dưới lớp đất kia ngọn lửa vẫn còn
 Mẹ ta tần tảo sớm hôm
 Nuôi các anh ta dưới hầm bí mật
 Cả đời mẹ hy sinh gan góc
 Hai mươi năm giữ đất, giữ làng
 Ôi mẹ là bà mẹ miền Nam.
 Ta có ngờ đâu em ta đây
 Dưới mái lều kia em đã lớn lên
 Em đẹp lắm như mùa xuân bừng dậy
 Súng trên vai cũng đẹp như em
 Em ơi! Sao tóc em thơm vậy
 Hay em vừa đi qua vườn sầu riêng
 Ta yêu giọng em cười trong trẻo
 Ngọt ngào như nước dừa xiêm
 Yêu dáng em đi qua cầu tre lắt lẻo
 Dịu dàng như những nàng tiên
 Em là du kích, em là giao liên
 Em là chính quê hương ta đó
 Mười một năm rồi ta nhớ, ta thương
 Đêm đầu tiên ta ngủ giữa quê hương
 Sao thấy lòng ấm lạ
 Dù ngoài trời tầm tã mưa tuôn
 Tiếng đại bác gầm rung vách lá
 Ôi quê hương ta đẹp quá!
 Dù trên đường còn những hố bom
 Dù áo em vẫn còn mảnh vá
 Chỉ có trái tim chung thủy, sắt son
 Và khẩu súng trong tay cháy bỏng căm hờn.